

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HS-ST

Ngày: 29-7-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Duy Phi

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Đồng, ông Nguyễn Tất Quang

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Công Hợi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 (Phiên tòa diễn ra tại các điểm cầu gồm: Điểm cầu Trung tâm là Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An có Hội đồng xét xử, Đại diện Viện kiểm sát; Thư ký phiên tòa; Điểm cầu thành phần là Trại giam công an tỉnh Nghệ An gồm có bị cáo và người tham gia tố tụng khác: Ông Lê Quang Tấn, ông Phạm Hồng Thái là chiến sỹ Cảnh sát Trại giam Công an tỉnh Nghệ An) đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Chính T, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 19/5/1965; Nơi sinh: Xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; - Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/10; Con ông: Phan Chính H (đã chết), con bà Trần Thị P (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1990; Con: có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014); Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Bản án số 28/2002/HSST ngày 26/08/2002 của TAND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo Phan Chính T 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo

về tội Đánh bạc, bị cáo đã chấp hành án xong; Bản án số 148/2015/HSPT ngày 29/10/2015 của TAND tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo Phan Chính T 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, bị cáo đã chấp hành án xong; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 17/5/2022, Bị cáo Phan Chính T, đi bộ từ nhà ở của mình đến khu vực Chợ Diêm, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, bị cáo T gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi “Anh có lấy được hàng không? lấy hộ em hai trăm” - Ý bị cáo T nói nhờ người đàn ông đó mua hộ ma túy. Nghe vậy, người đàn ông đó nói với bị cáo T “Đưa tiền đây”, bị cáo T đưa cho người đàn ông không quen biết này 200.000 đồng và nhận lại 01 (Một) gói bằng giấy thiếc, màu trắng, bên trong chứa ma túy. Sau đó, bị cáo T bỏ gói giấy thiếc vào trong 01 (Một) gói thuốc lá để cất giấu rồi đi bộ về nhà. Khi bị cáo T đi đến khu vực đường liên thôn thuộc xóm 4, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Đô Lương phát hiện, bị cáo T đã thả gói thuốc lá xuống mặt đường tại vị trí Tĩnh đứng, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa bị cáo Phan Chính T về trụ sở Công an huyện Đô Lương để làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 (Một) gói bằng giấy thiếc, màu trắng, kích thước (01x02)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng (Nghĩ là ma túy).

Vào lúc 9 giờ 40 phút, ngày 17/5/2022 Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đô Lương đã thành lập hội đồng tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Sau khi loại bỏ bao bì số chất bột màu trắng thu giữ của Phan Chính T có khối lượng là: 0,113g (Không phải một trăm mười ba gam). Hội đồng đã lấy toàn bộ chất bột màu trắng thu giữ của Phan Chính T gửi đi giám định. Còn lại vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 (Một) vỏ giấy thiếc bên ngoài màu trắng, bên trong màu vàng thu giữ của Phan Chính T được niêm phong lại theo đúng quy định.

Tại bản kết luận giám định số 666/KL-KTHS ngày 23/05/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu

trắng thu giữ của bị cáo Phan Chính T gửi tới giám định là chất ma túy heroine. Số chất bột màu trắng thu giữ của Phan Chính T có khối lượng là: 0,113 gam (Không phải một trăm mười ba gam).

Cáo trạng số 63/CT-VKS-ĐL ngày 17/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phan Chính T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Xử phạt bị cáo T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo;

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa: Vở phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ giấy thiếc, bên ngoài màu trắng thu giữ của bị cáo Phan Chính T.

- Về án phí: Bị cáo Phan Chính T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố là đúng nên không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành, Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa có cơ sở để kết luận: Vào khoảng 07 giờ 45 phút, ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại xóm 4 xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An bị cáo Phan Chính T có hành vi tàng trữ trái phép 0,113 gam ma túy heroine. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Như vậy, hành vi của bị cáo Phan Chính T đã phạm vào tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất hành vi của bị cáo:

Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại nghiêm trọng là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm đến quyền chính sách độc quyền về quản lý ma túy của nhà nước và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; động cơ mục đích phạm tội là tàng trữ để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có cha đẻ là ông Phan Chính Han là người có công với cách mạng được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính còn có hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có công việc ổn định nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[2.5]. Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Điều tra Công an huyện Đô Lương đã thu giữ 0,113g ma túy heroine của bị cáo Phan Chính T

nhưng đã mang toàn bộ đi giám định, quá trình giám định đã sử dụng hết, nay còn lại 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa: Vở phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ giấy thiếc, bên ngoài màu trắng thu giữ của bị cáo T không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

[3] Đối với người đàn ông theo bị cáo Phan Chính T khai là người bán ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương đã điều tra xác minh nhưng tại khu vực Chợ Điem, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An không có người đàn ông nào có đặc điểm như bị cáo mô tả. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý, khi nào điều tra, xác minh được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết toàn diện vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Phan Chính T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên:***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

- Tuyên bố: Bị cáo Phan Chính T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Phan Chính T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 17/5/2022.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Phan Chính T.

- Về vật chứng: Tịch tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa: Vở phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ giấy thiếc, bên ngoài màu trắng thu giữ của bị cáo Phan Chính T. *(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 18/7/2022, giữa Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An).*

- Về án phí: Bị cáo Phan Chính T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô Lương;
- Bị cáo Phan Chính T;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Đà Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Duy Phi**